

Thiệu Hoá, ngày 18 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 9/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị T - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Thuận Tôn, Xã Thiệu P, Huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T- Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Thuận Tôn, Xã Thiệu P, Huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81;82;83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2020.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trịnh Thị T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 29/3/2018. Công nhận sự thỏa thuận việc nuôi và đóng góp nuôi con chung giữa chị Trịnh Thị T và anh Nguyễn Văn T như sau:

Chị Trịnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 29/3/2018 cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Nguyễn Văn T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T cho đến khi chị T có yêu cầu. Anh Nguyễn Văn T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị T không được cản trở, ngăn cấm.

Về tài sản: Chị Trịnh Thị T và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T, anh T thống nhất:

Chị Trịnh Thị T nộp án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá theo biên lai số AA/2017/ 0005641 ngày 16 tháng 01 năm 2020 được trừ vào tiền án phí ly hôn. Trả lại cho chị Trịnh Thị T tiền tạm ứng án phí còn thừa số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự.
- VKS huyện Thiệu Hoá.
- UBND nơi ĐS ĐKKH
- Thi hành án để thi hành.
- Giám đốc án.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Hà